

THÔNG BÁO

(V/v: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ)

Ngày 17/04/2023

CTCP Chứng Khoán SSI trân trọng thông báo về việc thực hiện giao dịch ký quỹ tại công ty như sau:

1. Lãi suất cho vay:

- Lãi suất trong hạn: 13.5%/năm (tính trên cơ sở 360 ngày), được thay đổi tùy từng thời điểm
- Lãi suất quá hạn: 150% * Lãi suất trong hạn

2. Thời hạn vay: 90 ngày

3. Tỷ lệ ký quỹ duy trì: Tối thiểu 35% (thay đổi tùy từng thời điểm và có thể áp dụng khác nhau tùy từng khách hàng).

4. Tỷ lệ ký quỹ xử lý: <=25% (thay đổi tùy từng thời điểm và có thể áp dụng khác nhau tùy từng khách hàng).

5. Thời hạn bổ sung tỷ lệ ký quỹ duy trì: Tối đa 2 ngày làm việc sau ngày vi phạm

6. Thời hạn xử lý khoản vay đến hạn: Tối đa 2 ngày làm việc sau ngày đến hạn

7. Danh Mục giao dịch ký quỹ cập nhật đến ngày 17/04/2023

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBD (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBD (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBD (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBD (cổ tức bằng tiền)
1	AAA	Công ty Cổ phần Nhựa và Môi trường Xanh An Phát	HOSE	40%	100%	20%	100%	0%	0%	40%	100%
2	AAT	Công ty Cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
3	ACB	Ngân hàng TMCP Á Châu	HOSE	50%	100%	20%	90%	0%	0%	50%	100%
4	ACL	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Thủy sản Cửu Long An Giang	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	0%	20%	100%
5	AGG	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia	HOSE	30%	100%	10%	70%	0%	0%	30%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/CP thưởng/cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/CP thưởng/cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
6	AGR	Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank	HOSE	40%	100%	10%	90%	0%	0%	40%	100%
7	AMV	Công ty cổ phần SXKD Dược và trang thiết bị y tế Việt Mỹ	HNX	20%	100%	0%	70%	0%	0%	20%	100%
8	ANV	Công ty Cổ phần Nam Việt	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
9	ASM	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai	HOSE	40%	100%	0%	100%	0%	0%	40%	100%
10	BAF	Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	HOSE	40%	100%		0%	0%	0%	40%	100%
11	BBC	Công ty Cổ phần BIBICA	HOSE	10%	100%		0%	0%	0%	10%	100%
12	BCC	CTCP Xi măng Bỉm Sơn	HNX	40%	100%	0%	100%	0%	0%	40%	100%
13	BCG	Công ty cổ phần Bamboo Capital	HOSE	30%	50%	0%	50%	0%	0%	30%	50%
14	BCM	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
15	BFC	Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền	HOSE	40%	100%		0%	0%	0%	40%	100%
16	BHN	Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
17	BIC	Tổng Công ty Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
18	BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
19	BMC	Công ty Cổ phần Khoáng sản Bình Định	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
20	BMI	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	0%	50%	100%
21	BMP	Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
22	BSI	CTCP Chứng Khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HOSE	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
23	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
24	BVS	Công ty Cổ phần chứng khoán Bảo Việt	HNX	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
25	BWE	Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
26	C32	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 3-2	HOSE	20%	100%	20%	100%	0%	0%	20%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
27	C47	Công ty Cổ phần Xây dựng 47	HOSE	30%	100%	0%	80%	0%	0%	30%	100%
28	CAP	Công ty Cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái	HNX	0%	100%	0%	60%	0%	0%	0%	100%
29	CEO	CTCP Tập đoàn C.E.O	HNX	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
30	CII	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	HOSE	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
31	CKG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang	HOSE	30%	100%	0%	80%	0%	0%	30%	100%
32	CLC	Công ty Cổ phần Cát Lợi	HOSE	10%	100%		0%	0%	0%	10%	100%
33	CLL	Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái	HOSE	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
34	CMG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC	HOSE	20%	100%	0%	70%	0%	0%	20%	100%
35	CMX	Công ty Cổ phần Camimex Group	HOSE	10%	100%	0%	90%	0%	0%	10%	100%
36	CNG	Công ty Cổ phần CNG Việt Nam	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
37	CRE	Công ty Cổ phần Bất động sản Thế Kỷ	HOSE	30%	100%	0%	50%	0%	0%	30%	100%
38	CSM	Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
39	CSV	Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
40	CTD	Công ty Cổ phần Xây dựng COTECCONS	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
41	CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
42	CTI	CTCP Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	HOSE	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
43	CTR	Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
44	CTS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam	HOSE	40%	100%	10%	90%	0%	0%	40%	100%
45	D2D	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	HOSE	30%	100%	10%	100%	0%	0%	30%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
46	DBC	CTCP Tập đoàn DABACO Việt Nam	HOSE	50%	100%	20%	90%	0%	0%	50%	100%
47	DBD	Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định	HOSE	40%	100%	0%	80%	0%	0%	40%	100%
48	DBT	CTCP Dược phẩm Bến Tre	HOSE	0%	100%	0%	100%	0%	0%	0%	100%
49	DCL	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long	HOSE	10%	100%		0%	0%	0%	10%	100%
50	DCM	Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
51	DGC	CTCP Bột giặt và Hóa chất Đức Giang	HOSE	50%	100%	50%	50%	0%	0%	50%	100%
52	DGW	Công ty Cổ phần Thế Giới Số	HOSE	40%	100%	10%	60%	0%	0%	40%	100%
53	DHA	Công ty Cổ phần Hóa An	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
54	DHC	Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre	HOSE	50%	100%	10%	90%	0%	0%	50%	100%
55	DHG	Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
56	DIG	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng	HOSE	30%	100%	10%	80%	0%	0%	30%	100%
57	DMC	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	HOSE	40%	100%		0%	0%	0%	40%	100%
58	DPG	Công ty Cổ phần Đạt Phương	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	0%	30%	100%
59	DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - Công ty Cổ phần	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
60	DPR	Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
61	DRC	Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
62	DSN	Công ty Cổ phần Công viên nước Đầm Sen	HOSE	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
63	DTD	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Thành Đạt	HNX	20%	100%	0%	90%	0%	0%	20%	100%
64	DVP	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
65	DXG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đất Xanh	HOSE	0%	80%		0%	0%	0%	0%	80%
66	DXP	Công ty cổ phần Cảng Đoạn Xá	HNX	40%	100%	0%	80%	0%	0%	40%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
67	DXS	Công ty Cổ phần Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh	HOSE	30%	100%	10%	80%	0%	0%	30%	100%
68	EIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam	HOSE	30%	100%	0%	70%	0%	0%	30%	100%
69	ELC	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghệ Điện tử - Viễn Thông	HOSE	40%	100%	10%	80%	0%	0%	40%	100%
70	EVE	Công ty Cổ phần Everpia	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	0%	30%	100%
71	FCN	Công ty Cổ phần FECON	HOSE	40%	100%	20%	100%	0%	0%	40%	100%
72	FMC	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta	HOSE	50%	100%	30%	100%	0%	0%	50%	100%
73	FPT	Công ty Cổ phần FPT	HOSE	50%	100%	20%	90%	0%	0%	50%	100%
74	FRT	Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	HOSE	30%	100%	0%	70%	0%	0%	30%	100%
75	FTS	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	HOSE	50%	100%	20%	80%	0%	0%	50%	100%
76	FUESSV30	Quỹ ETF SSIAM VN30	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
77	FUESSV50	Quỹ ETF SSIAM VNX50	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
78	FUESSVFL	Quỹ ETF SSIAM VNFIN LEAD	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
79	GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	HOSE	50%	100%	50%	100%	0%	0%	50%	100%
80	GDT	Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành	HOSE	40%	100%	10%	80%	0%	0%	40%	100%
81	GEG	CTCP DIEN GIA LAI	HOSE	40%	100%	20%	90%	0%	0%	40%	100%
82	GEX	Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
83	GIL	Công ty Cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh	HOSE	50%	100%	20%	90%	0%	0%	50%	100%
84	GMD	Công ty Cổ phần GEMADEPT	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
85	GSP	Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	0%	30%	100%
86	GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
87	HAH	Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An	HOSE	50%	100%	10%	80%	0%	0%	50%	100%
88	HAX	Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	HOSE	30%	100%	0%	80%	0%	0%	30%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
89	HCM	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	HOSE	50%	100%	30%	100%	0%	0%	50%	100%
90	HDB	Ngân hàng TMCP Phát triển TP.Hồ Chí Minh	HOSE	30%	100%	30%	80%	0%	0%	30%	100%
91	HDC	Công ty Cổ phần Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu	HOSE	30%	100%	10%	80%	0%	0%	30%	100%
92	HDG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô	HOSE	50%	100%	10%	80%	0%	0%	50%	100%
93	HHP	Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	HOSE	0%	100%	0%	0%	0%	0%	0%	100%
94	HHS	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HOSE	40%	100%	10%	100%	0%	0%	40%	100%
95	HHV	Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả (HOSE)	HOSE	40%	100%	20%	70%	0%	0%	40%	100%
96	HLD	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản HUDLAND	HNX	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
97	HMC	Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - Vnsteel	HOSE	20%	100%	0%	70%	0%	0%	20%	100%
98	HOM	CTCP Xi măng VICEM Hoàng Mai	HNX	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
99	HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	HOSE	50%	100%	20%	90%	0%	0%	50%	100%
100	HSG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	HOSE	40%	100%	30%	90%	0%	0%	40%	100%
101	HSL	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà	HOSE	10%	100%	0%	90%	0%	0%	10%	100%
102	HT1	Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
103	HUT	Công ty Cổ phần Tasco	HNX	20%	100%			0%	0%	20%	100%
104	HVH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC	HOSE	10%	100%		0%	0%	0%	10%	100%
105	ICT	Công ty cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
106	IDC	Tổng Công ty IDICO – CTCP	HNX	50%	100%	20%	90%	0%	0%	50%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
107	IDI	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	0%	30%	100%
108	IDV	Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc	HNX	30%	100%	0%	80%	0%	0%	30%	100%
109	IJC	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật	HOSE	50%	100%	10%	80%	0%	0%	50%	100%
110	ILB	Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng - Long Bình	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
111	IMP	Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
112	INN	CTCP Bao bì và In Nông nghiệp	HNX	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
113	ITC	Công ty Cổ phần Đầu tư - Kinh doanh Nhà	HOSE	50%	100%	20%	90%	0%	0%	50%	100%
114	KBC	Tổng Công ty Phát triển Đô Thị Kinh Bắc – Công ty Cổ phần	HOSE	50%	100%	20%	80%	0%	0%	50%	100%
115	KDC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Kido	HOSE	40%	100%	10%	100%	0%	0%	40%	100%
116	KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền	HOSE	50%	100%	20%	90%	0%	0%	50%	100%
117	KHG	CTCP Tập đoàn Khải Hoàn Land	HOSE	10%	100%	0%	0%	0%	0%	10%	100%
118	KSB	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	0%	50%	100%
119	LAS	Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	40%	100%		0%	0%	0%	40%	100%
120	LBM	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng	HOSE	0%	100%	0%	50%	0%	0%	0%	100%
121	LCG	Công ty Cổ phần LICOGI 16	HOSE	50%	100%	20%	90%	0%	0%	50%	100%
122	LHC	CTCP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng	HNX	10%	100%	0%	80%	0%	0%	10%	100%
123	LIX	Công ty Cổ phần Bột giặt LIX	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBD (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/CP thưởng/cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBD (quyền mua đã thực hiện/CP thưởng/cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBD (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBD (cổ tức bằng tiền)
124	LPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt	HOSE	50%	100%	10%	80%	0%	0%	50%	100%
125	LSS	Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn	HOSE	30%	100%	0%	80%	0%	0%	30%	100%
126	MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
127	MBG	CTCP Tập đoàn MBG	HNX	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
128	MBS	Công ty cổ phần Chứng khoán MB	HNX	40%	100%	10%	70%	0%	0%	40%	100%
129	MIG	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội	HOSE	50%	100%	20%	90%	0%	0%	50%	100%
130	MSB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam	HOSE	50%	100%	20%	80%	0%	0%	50%	100%
131	MSH	Công ty Cổ phần May Sông Hồng	HOSE	40%	100%	0%	70%	0%	0%	40%	100%
132	MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn MaSan	HOSE	50%	100%	10%	80%	0%	0%	50%	100%
133	MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	HOSE	50%	100%	30%	60%	0%	0%	50%	100%
134	NAF	Công ty Cổ phần Nafoods Group	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	0%	30%	100%
135	NAG	CTCP Tập Đoàn Nagakawa	HNX	10%	100%	0%	50%	0%	0%	10%	100%
136	NBB	Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bẩy Bẩy	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	0%	20%	100%
137	NBC	Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin	HNX	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
138	NCT	Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
139	NET	Công ty Cổ Phần Bột Giặt NET	HNX	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
140	NHA	Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội	HOSE	10%	100%	0%	100%	0%	0%	10%	100%
141	NLG	Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
142	NNC	Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
143	NSC	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung Ương	HOSE	50%	100%	50%	100%	0%	0%	50%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
144	NT2	Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
145	NTL	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Từ Liêm	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
146	NTP	CTCP Nhựa Thiếu niên- Tiền Phong	HNX	50%	100%	10%	90%	0%	0%	50%	100%
147	NVB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân	HNX	20%	100%	0%	100%	0%	0%	20%	100%
148	OCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
149	OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	HOSE	40%	100%	0%	50%	0%	0%	40%	100%
150	PAC	Công ty Cổ phần PinẮc quy miền Nam	HOSE	30%	100%	30%	100%	0%	0%	30%	100%
151	PAN	Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN	HOSE	50%	100%	50%	100%	0%	0%	50%	100%
152	PC1	Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I	HOSE	50%	100%	10%	80%	0%	0%	50%	100%
153	PDN	Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	0%	20%	100%
154	PET	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	HOSE	50%	100%	20%	80%	0%	0%	50%	100%
155	PGC	Tổng Công ty Gas Petrolimex - Công ty Cổ phần	HOSE	40%	100%		0%	0%	0%	40%	100%
156	PGI	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex	HOSE	0%	100%	0%	0%	0%	0%	0%	100%
157	PGS	Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam	HNX	40%	100%		0%	0%	0%	40%	100%
158	PHC	Công ty cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	0%	30%	100%
159	PHR	Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	HOSE	50%	100%	50%	100%	0%	0%	50%	100%
160	PLC	Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP	HNX	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
161	PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
162	PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	HOSE	50%	100%	10%	70%	0%	0%	50%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
163	POW	TCT DIEN LUC DAU KHI VN	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
164	PSD	Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí	HNX	30%	100%	0%	70%	0%	0%	30%	100%
165	PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	HOSE	40%	100%	10%	80%	0%	0%	40%	100%
166	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hoá phẩm Dầu khí - CTCP	HNX	40%	100%		0%	0%	0%	40%	100%
167	PVG	Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam	HNX	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
168	PVI	CTCP PVI	HNX	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
169	PVS	Tổng CTCP Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam	HNX	50%	100%	10%	100%	0%	0%	50%	100%
170	PVT	Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
171	RAL	Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	0%	20%	100%
172	REE	Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh	HOSE	50%	100%	20%	80%	0%	0%	50%	100%
173	S99	Công ty cổ phần SCI	HNX	20%	100%	0%	70%	0%	0%	20%	100%
174	SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
175	SAM	Công ty Cổ phần SAM Holdings	HOSE	10%	100%	0%	90%	0%	0%	10%	100%
176	SBA	Công ty Cổ phần Sông Ba	HOSE	0%	100%		0%	0%	0%	0%	100%
177	SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	HOSE	50%	100%	0%	100%	0%	0%	50%	100%
178	SCI	Công ty cổ phần SCI E&C	HNX	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
179	SCR	Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	HOSE	20%	50%	0%	50%	0%	0%	20%	50%
180	SCS	Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	HOSE	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
181	SED	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam	HNX	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBD (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBD (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBD (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBD (cổ tức bằng tiền)
182	SFI	Công ty Cổ phần Đại Lý Vận tải SAFI	HOSE	30%	100%	0%	70%	0%	0%	30%	100%
183	SGN	Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
184	SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	HOSE	50%	100%	10%	80%	0%	0%	50%	100%
185	SHS	CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	HNX	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
186	SJS	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà	HOSE	20%	20%		0%	0%	0%	20%	20%
187	SKG	Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang	HOSE	30%	100%	0%	0%	0%	0%	30%	100%
188	SLS	CTCP Mía đường Sơn La	HNX	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
189	SMB	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung	HOSE	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
190	SRC	CTCP cao su Sao Vàng	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
191	SSB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á	HOSE	30%	100%	0%	70%	0%	0%	30%	100%
192	SSC	Công ty Cổ phần Giống Cây trồng Miền Nam	HOSE	50%	100%	50%	100%	0%	0%	50%	100%
193	STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
194	STK	Công ty Cổ phần Sợi Thế Kỷ	HOSE	30%	100%	10%	80%	0%	0%	30%	100%
195	SVT	Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông	HOSE	30%	100%	0%	80%	0%	0%	30%	100%
196	SZB	Công ty cổ phần Sonadezi Long Bình	HNX	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
197	SZC	Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
198	SZL	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	HOSE	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
199	TAR	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An	HNX	30%	100%	0%	70%	0%	0%	30%	100%
200	TCB	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/CP thưởng/cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/CP thưởng/cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
201	TCD	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	HOSE	20%	100%	10%	100%	0%	0%	20%	100%
202	TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	HOSE	40%	100%	10%	100%	0%	0%	40%	100%
203	TCL	Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	HOSE	30%	100%	0%	80%	0%	0%	30%	100%
204	TCM	Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
205	TCT	Công ty Cổ phần Cấp treo Núi Bà Tây Ninh	HOSE	0%	100%		0%	0%	0%	0%	100%
206	TDM	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
207	TDN	Công ty cổ phần Than Đèo Nai - Vinacomin	HNX	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
208	TEG	Công ty Cổ phần Năng lượng và Bất động sản Trường Thành	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
209	THG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	HOSE	10%	100%	0%	100%	0%	0%	10%	100%
210	TIG	Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long	HNX	30%	100%	0%	90%	0%	0%	30%	100%
211	TIP	Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp Tín Nghĩa	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	0%	30%	100%
212	TLG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
213	TLH	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiến Lên	HOSE	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
214	TMS	Công ty Cổ phần Transimex	HOSE	40%	100%	0%	70%	0%	0%	40%	100%
215	TNG	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	HNX	50%	100%	0%	90%	0%	0%	50%	100%
216	TNH	Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	0%	50%	100%
217	TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	HOSE	30%	100%	20%	100%	0%	0%	30%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
218	TRC	Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
219	TV2	CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 2	HOSE	50%	100%	20%	60%	0%	0%	50%	100%
220	TVD	Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin	HNX	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
221	VCB	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
222	VCG	Tổng CTCP XNK và Xây dựng Việt Nam	HOSE	40%	100%	20%	90%	0%	0%	40%	100%
223	VCI	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	HOSE	50%	100%	20%	90%	0%	0%	50%	100%
224	VCS	CTCP VICOSTONE	HNX	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
225	VGC	Tổng Công ty Viglacera - CTCP	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
226	VGS	Công ty Cổ phần ống thép Việt Đức VG PIPE	HNX	30%	100%	10%	90%	0%	0%	30%	100%
227	VHC	Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
228	VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
229	VIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	HOSE	50%	100%	30%	80%	0%	0%	50%	100%
230	VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	HOSE	50%	100%	0%	0%	0%	0%	50%	100%
231	VIX	Công ty Cổ phần Chứng khoán IB	HOSE	30%	100%	0%	50%	0%	0%	30%	100%
232	VND	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	HOSE	50%	100%	0%	70%	0%	0%	50%	100%
233	VNE	Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
234	VNF	Công ty Cổ phần Vinafreight	HNX	20%	100%	0%	90%	0%	0%	20%	100%
235	VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	HOSE	50%	100%	30%	100%	0%	0%	50%	100%
236	VNR	Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam	HNX	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
237	VPB	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	HOSE	50%	100%	20%	70%	0%	0%	50%	100%
238	VPG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát	HOSE	30%	100%	0%	90%	0%	0%	30%	100%
239	VPI	Công ty Cổ phần Đầu tư Văn Phú - Invest	HOSE	30%	30%	0%	10%	0%	0%	30%	30%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
240	VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
241	VSC	Công ty Cổ phần Container Việt Nam	HOSE	50%	100%	20%	90%	0%	0%	50%	100%
242	VSH	Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn Sông Hinh	HOSE	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
243	VTO	Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VITACO	HOSE	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
244	WCS	Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây	HNX	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%

Trần trọng,
Công ty cổ phần Chứng khoán SSI

Ghi chú: những mã CK hiện tại không có sự kiện quyền thì tỷ lệ hỗ trợ, tỷ lệ TSBĐ của quyền tương ứng sẽ được bỏ trống.

(*) Quyền mua chưa thực hiện: được thể hiện dưới dạng RXXX trên Danh mục chứng khoán trong TK của Quý khách.

Quyền mua chưa thực hiện sẽ được tính toán vào giá trị TSBĐ sau khi nhân chia với tỷ lệ thực hiện quyền

Ví dụ: cp AAA có chào bán quyền mua tỷ lệ 2 được 1 → 1 cp được hưởng 1 quyền, 2 quyền được mua 1 cp AAA giá 12

TK có 1000 AAA

Khi chưa đăng ký, Giá trị TSBĐ của quyền mua chưa thực hiện sẽ = 1000 RAAA: 2x1 (tỷ lệ quyền) x tỷ lệ TSBĐ x (giá thị trường của AAA - giá mua quyền 12)

Sau khi đăng ký quyền mua, Giá trị TSBĐ của quyền mua đã thực hiện sẽ = 500 AAA quyền x tỷ lệ TSBĐ x giá thị trường của AAA.